

Bản án số: 287/2024/DS-PT
Ngày: 13 - 5 - 2024
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản
và Tranh chấp thực hiện nghĩa vụ do
người chết để lại.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán: Ông Phan Văn Yên

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Ry - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06 và 13 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 210/2023/TLPT-DS ngày 06 tháng 4 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản và Tranh chấp thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 56/2023/DS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 677/2023/QĐ-PT ngày 24 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP X;

Địa chỉ: Tầng H, Văn phòng số L+16, Tòa nhà V, số G L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Hoàng Bảo L, sinh năm 1998 - đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 21/10/2021) (có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án).

- Bị đơn:

1/Ông Lê Quang H, sinh năm 1977, chết ngày 07/5/2017.

2/Bà Trần Thúy V, sinh năm 1951 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số A N, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh - Người thừa kế duy nhất của ông Lê Quang H.

Người đại diện theo ủy quyền của bà V: Bà Nguyễn Thị Cẩm B (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà V: Bà Nguyễn Thị Ngân B1, sinh năm 1973 - Luật sư Công ty L2, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/Ông Nguyễn Xuân H1, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: A K, Phường I, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

2/Bà Trần Thúy V, sinh năm 1951 (vắng mặt)

3/Ông Lê T, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số A N, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bà V, ông T: Bà Nguyễn Thị Cẩm B (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà V: Bà Nguyễn Thị Ngân B1, sinh năm 1973 - Luật sư Công ty L2, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

4/Bà Lê Thu H2, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ: I Lampson A, CA 92841, USA.

5/Bà Lê Thị Hương G, sinh năm 1974 (vắng mặt).

6/Bà Lê Thị Mai A, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: E W . L. Santa Ana, CA 92704, USA (vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần X (E)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Lê Quang H đã được Ngân hàng TMCP X - Chi nhánh Q (viết tắt là Ngân hàng) cấp thẻ tín dụng Master, hạn mức 100.000.000 đồng theo Giấy đề nghị phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế ngày 18/9/2014, số thẻ MG716197. Và khoản vay 1.100.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 1402-LAV-201401036 ngày 05/9/2014; mục đích: Mua xe. Tài sản bảo đảm là chiếc xe Mercedes, biển số đăng ký 51A-951.20, số máy 294732096095, số khung 5EX7DV005335 theo Hợp đồng thế chấp số 249/EIB-Q4/TC-CN/2014 ngày 19/9/2014.

Trong quá trình thực hiện các Hợp đồng tín dụng nêu trên, ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Các khoản nợ này đã quá hạn thanh toán từ ngày 05/02/2018. Ngân hàng đã liên hệ ông H nhiều lần. Trong quá trình giải quyết vụ án, Ngân hàng được biết ông H đã chết vào ngày 07/5/2017, bà Trần Thúy V (mẹ ruột của ông H) là người thừa kế tài sản của ông H. Vì vậy, căn cứ Hợp đồng tín dụng số 1402-LAV-201401036 ngày 05/9/2014 và Giấy đề nghị phát

hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế ngày 18/9/2014, Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Ngày 27/02/2019, Ngân hàng TMCP X có đơn khởi kiện ông Lê Quang H yêu cầu thanh toán hợp đồng tín dụng lãi và nợ gốc của hợp đồng tín dụng và thẻ ghi nợ quốc tế tính đến ngày 25/01/2019 số tiền là 496.901.354 đồng. Yêu cầu phát mãi chiếc xe do ông H đứng tên đăng ký biển số 51A-951.20 để thu hồi nợ.

- Ngày 17/06/2020, Ngân hàng TMCP X có đơn bổ sung yêu cầu khởi kiện “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại” đối với bà Trần Thúy V.

- Ngày 07/10/2021, Ngân hàng TMCP X có đơn xác định vẫn khởi kiện ông Lê Quang H, do ông H chết ngày 22/5/2017 nên cho rằng người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông H là bà Trần Thúy V nên yêu cầu buộc ông H (do bà V thực hiện nghĩa vụ thay trong phạm vi di sản được thừa kế) thanh toán số tiền gốc và lãi tính đến ngày 25/02/2019 là 496.901.354 đồng. Trường hợp không trả nợ thì Ngân hàng TMCP X được quyền yêu cầu phát mãi tài sản chiếc xe Mercedes, biển số đăng ký 51A-951.20 do ông Lê Quang H đứng tên chủ sở hữu.

- Ngày 07/10/2022, Ngân hàng TMCP X có đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện đối với ông Lê Quang H (do bà Trần Thúy V là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng): yêu cầu buộc người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Lê Quang H là bà Trần Thúy V phải thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ nợ gốc của Hợp đồng tín dụng là 366.640.000 đồng, T1 tín dụng là 48.294.313 (trong đó gốc là 45.006.044 đồng, lãi trong hạn 2.674.319 đồng và lãi quá hạn 613.950 đồng). Tổng cộng là 414.934.313 đồng. Ngân hàng E không tính lãi phát sinh từ thời điểm ông H chết ngày 7/5/2017 đến nay.

- Trường hợp bà Trần Thúy V là người thừa kế tài sản của ông H không trả nợ hoặc trả không đủ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm là chiếc xe Mercedes, biển số đăng ký 51A-951.20, số máy 294732096095, số khung 5EX7DV005335 theo Hợp đồng thế chấp số 249/EIB-Q4/TC-CN/2014 ngày 19/9/2014.

Nếu tài sản phát mãi không đủ thu hồi nợ thì bà V tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán cho đến khi trả xong nợ.

2. Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:

Bà V đồng ý trả thay cho ông H tiền nợ gốc theo thẻ tín dụng số MG716197 ngày 18/9/2014 tính đến ngày ông H chết tạm tính là 45.006.044 đồng. Riêng đối với khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 1402-LAV-201401036 ngày 05/9/2014 để mua xe, bà V không đồng ý trả, bà V cho rằng chiếc xe này là do ông H1 là người vay, quản lý và sử dụng. Khi ông H chết thì Ngân hàng đã tự liên hệ và làm việc với ông H1 mà không thông qua gia đình bà V. Vào tháng 02/2019, khi Ngân hàng khởi kiện ông H tại Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận thì bà V mới biết sự việc.

3. Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Tiến trình b:

Ông T có ý kiến thống nhất với lời trình bày của bà V. Không đồng ý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 56/2023/DS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2023, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.
2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP X đối với ông Lê Quang H (chết ngày 07/5/2017) về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.
3. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP X đối với bà Trần Thúy V về “Tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo của đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/01/2023 nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần X kháng cáo bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần X (có ông Hoàng Bảo L đại diện theo ủy quyền) vẫn giữ kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì việc ký kết hợp đồng tín dụng, thẻ tín dụng giữa E với ông H là hợp pháp. Ông H vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngân hàng khởi kiện. Sau khi Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận thụ lý vụ án, qua xác minh của Tòa án thì Ngân hàng mới biết ông H đã chết nên E có đơn khởi kiện bổ sung yêu cầu bà V là người thừa kế của ông H có trách nhiệm trả nợ thay trong phạm vi di sản thừa kế. Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng hết thời hiệu khởi kiện là không đúng vì yêu cầu bảo vệ quyền sở hữu không áp dụng thời hiệu khởi kiện. Mặt khác, tại biên bản hòa giải ngày 05/7/2022 thì bà V đồng ý trả nợ thay cho ông V số tiền thẻ tín dụng là 45.000.000 đồng, như vậy bà V đã thừa nhận một phần nghĩa vụ nên thời hiệu khởi kiện cũng bắt đầu lại từ ngày 05/7/2022.

Bị đơn là bà Trần Thúy V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê T (đều do bà Nguyễn Thị Cẩm B đại diện theo ủy quyền) không đồng ý kháng cáo của nguyên đơn, yêu cầu Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn bà Trần Thúy V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê T là Luật sư Nguyễn Thị Ngân B1 phát biểu ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn và giữ nguyên bản án sơ thẩm vì khi ngân hàng khởi kiện, ông H đã chết và ngân hàng cũng đã biết việc này từ năm 2018 thể hiện qua việc từ khi ông H chết đến tháng 02/2018 số tiền lãi đều do ông Nguyễn Xuân H1 nộp thay

ông H mặc dù ông H khi còn sống không có ủy quyền cho ông H1. Phía ngân hàng không thông báo cho gia đình ông H mà tiếp tục để cho ông H1 trả tiền thay ông H. Khi ông H1 không đóng lãi nữa thì ngân hàng mới quay sang kiện bà V là không đúng. Tại biên bản làm việc ngày 25/01/2018, ngân hàng còn gửi thông báo cho ông H1 đề nghị ông H1 bàn giao xe ô tô mà ông H đang thế chấp cho ngân hàng. Như vậy, ngân hàng biết chính xác xe ô tô ông H thế chấp hiện do ông H1 đang sử dụng nhưng do ngân hàng vi phạm trách nhiệm kiểm tra tài sản đảm bảo, dẫn đến tài sản thế chấp không còn, sau đó lại đi khởi kiện bà V là không có căn cứ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử phúc thẩm đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tòa án triệu tập hợp lệ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Xuân H1, bà Lê Thu H2, Lê Thị Hương G, Lê Thị Mai A vắng mặt. Căn cứ Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự này.

[2] Quá trình khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần X (E) như sau:

- Ngày 27/02/2019, E có Đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, yêu cầu: Buộc ông Lê Quang H thanh toán nợ cho E tạm tính đến ngày 25/2/2019 là 496.901.354 đồng, trong đó nợ thẻ là 67.885.878 đồng (gốc: 45.006.044 đồng, lãi 22.879.834 đồng); Nợ Hợp đồng tín dụng là 429.015.476 đồng (gốc 366.640.000 đồng, lãi 62.375.476 đồng) và phát mãi tài sản bảo đảm.

- Ngày 27/5/2019, Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận có Công văn số 371/CV-TAPN VV xác minh hồ sơ gốc, nội dung: Ông Lê Quang H đã chết, không có vợ con, ông Lê Duy L1 là cha ruột mất năm 2016 và bà Trần Thúy V là mẹ ruột.

- Ngày 17/6/2020, E có đơn khởi kiện bổ sung tại Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, nội dung: Yêu cầu bà Trần Thúy V thực hiện nghĩa vụ của người chết để lại.

- Ngày 21/12/2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Thông báo thụ lý vụ án dân sự số 762/2020/TLST-DS về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại.

Ngày 10/10/2022, E có đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện số 1736/2022/EIBA-CV-TGD, nội dung:

+ Buộc người thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ nhất theo pháp luật của ông Lê Quang H là bà Trần Thúy V phải thanh toán trong phạm vi di sản được thừa kế tính đến ngày ông H mất là ngày 07/5/2017 số tiền là 414.934.313 đồng, bao gồm Hợp đồng tín dụng số 1402-LAV-201401036 nợ gốc là 366.640.000 đồng và nợ Thẻ tín dụng MG716197 là 48.294.313 đồng (nợ gốc 45.006.044 đồng, lãi trong hạn: 2.674.319 đồng, lãi quá hạn: 613.950 đồng). Rút yêu cầu thanh toán phần nợ lãi kể từ ngày 07/5/2017.

+ Kể từ ngày E có Đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ Luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

+ Trường hợp không trả đủ nợ thì phát mãi xe ô tô Mercedes-Benz C300 AMG, biển số 51A-951.20.

[3] Căn cứ vào nội dung trên thể hiện tại thời điểm Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý vụ án, thì nguyên đơn có 02 yêu cầu khởi kiện là:

- Tranh chấp hợp đồng vay tài sản với bị đơn ông Lê Quang H;

- Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại đối với bị đơn bà Trần Thúy V.

[4] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, với bị đơn ông Lê Quang H

Ngày 27/02/2019, Ngân hàng TMCP X có đơn khởi kiện ông Lê Quang H yêu cầu thanh toán lãi, nợ gốc của hợp đồng tín dụng và thẻ ghi nợ quốc tế số tiền là 496.901.354 đồng, yêu cầu phát mãi chiếc xe do ông H đứng tên đăng ký 51A-951.20 để thu hồ nợ.

Căn cứ Trích lục Giấy chứng tử số 193/TLKT-BS ngày 23/9/2019 do Ủy ban nhân dân Phường A1, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp thì ông Lê Quang H đã chết vào ngày 07/5/2017.

Như vậy, Ngân hàng TMCP X đã khởi kiện ông H sau khi ông H đã chết. Theo quy định tại Điều 16 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 69 Bộ luật tố tụng dân

sự năm 2015 thì ông Lê Quang H đã chấm dứt năng lực pháp luật, năng lực hành vi dân sự tại thời điểm chết ngày 07/5/2017. Do đó, Ngân hàng TMCP X không có quyền khởi kiện một người đã chấm dứt năng lực pháp luật, năng lực hành vi dân sự. Căn cứ Điều 68, điểm g khoản 1 Điều 217, điểm a khoản 1 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ yêu cầu khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” của Ngân hàng TMCP X đối với ông Lê Quang H là đúng quy định pháp luật.

[5] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại”, với bị đơn bà Trần Thúy V:

Từ yêu cầu khởi kiện “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản” đối với ông Lê Quang H, Ngân hàng đã bổ sung, thay đổi thành “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại” đối với bà Trần Thúy V. Lý do Ngân hàng thay đổi yêu cầu vì Ngân hàng cho rằng bà V là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông H.

Xét thấy, khoản 1 Điều 74 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: “Trường hợp đương sự là cá nhân đang tham gia tố tụng chết mà quyền, nghĩa vụ về tài sản của họ được thừa kế thì người thừa kế tham gia tố tụng”. Trường hợp này, ông H đã chết trước thời điểm Ngân hàng khởi kiện nên không thể xác định người thừa kế thứ nhất của ông H là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng để giải quyết trong cùng vụ án.

Tại phiên toà sơ thẩm, người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn yêu cầu Toà án áp dụng thời hiệu khởi kiện đối với “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại” của nguyên đơn. Căn cứ Khoản 2 Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Khoản 3 Điều 623 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì thời điểm mở thừa kế của ông Lê Quang H là ngày 07/5/2017. Như vậy, thời hiệu để khởi kiện “Thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại” là 03 năm tính từ ngày mở thừa kế (từ ngày 07/5/2017 đến 07/5/2020). Ngày 17/6/2020, Ngân hàng TMCP X mới có đơn khởi kiện bà Trần Thúy V là đã quá thời hiệu khởi kiện. Do đó, căn cứ điểm e khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 3 Điều 623 Bộ luật Dân sự năm 2015, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án “Tranh chấp thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại” là có căn cứ.

[6] Nguyên đơn kháng cáo cho rằng: Đối với tranh chấp hợp đồng vay tài sản, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án chỉ được đình chỉ giải quyết vụ án trong trường hợp bị đơn chết, mà quyền nghĩa vụ của họ không có người thừa kế; Đối với yêu cầu thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại thì việc áp dụng thời hiệu khởi kiện là không chính xác.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

- Căn cứ tại điểm a khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự là trường hợp đang trong quá trình tố tụng tại Tòa án thì đương sự là cá nhân đã chết, mà quyền và nghĩa vụ không có người thừa kế. Trong trường hợp này, khi nguyên

đơn làm đơn khởi kiện (ngày 27/02/2019) thì bị đơn ông H đã chết (ngày 07/5/2017). Đây là trường hợp đình chỉ giải quyết vụ án do nguyên đơn không có quyền khởi kiện theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 217, điểm a khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Theo nội dung nêu tại mục [3] thì nguyên đơn có 02 yêu cầu khởi kiện đối với 02 bị đơn. Trong đó, yêu cầu khởi kiện về việc thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại đối với bị đơn bà Trần Thúy V được phát sinh sau khi bị đơn ông Lê Quang H (tranh chấp hợp đồng vay tài sản) chết. Quan hệ tranh chấp “Thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại” không thuộc trường hợp không áp dụng thời hiệu theo tại điểm 2 mục III tại văn bản số 02/TANDTC-PC ngày 02/8/2021 của Toà án nhân dân tối cao, vì văn bản này chỉ áp dụng liên quan đến “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa hai chủ thể là bên cho vay và bên vay, không áp dụng đối với chủ thể bên thứ ba là người thực hiện nghĩa vụ do bên vay tài sản chết để lại.

Ngoài ra, nguyên đơn cho rằng tại Biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 05/7/2022, bị đơn bà V đồng ý trả thay cho ông H số tiền nợ gốc thẻ tín dụng MG 71697 nên căn cứ Điều 157 Bộ luật dân sự thì thời hiện khởi kiện được bắt đầu lại kể từ ngày 06/7/2022. Tại Điều 157 Bộ luật dân sự được áp dụng khi bên có nghĩa vụ đã thừa nhận một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ của mình đối với bên khởi kiện. Trong trường hợp này, ông H là người vay tiền, có nghĩa vụ với ngân hàng; Bà V chưa được xác định là bên có nghĩa vụ đối với ngân hàng nên trình bày này của nguyên đơn là không có cơ sở chấp nhận.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào mới chứng minh nên không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[8] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[9] Chi phí tố tụng phúc thẩm: nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần X phải chịu chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài và đã nộp đủ.

[10] Án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên Ngân hàng Thương mại cổ phần X phải chịu theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần X (E);

2. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 56/2023/DS-ST ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Chi phí tố tụng phúc thẩm: nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần X phải chịu chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài và đã nộp đủ.

5. Án phí dân sự phúc thẩm: Ngân hàng Thương mại cổ phần X (E) phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0004160 ngày 10/02/2023 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Các đương sự (9);
- Lưu: hồ sơ vụ án (1), VP (5), 20b (PPC);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Nhựt Bình